TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 107/2023/HS-ST
Ngày 28 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Xuân và ông Phương Ngọc Báu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 110/2023/TLST - HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2023/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bàn Kiềm Ch; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 02 tháng 6 năm 1996, tại xã Th, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Đ, xã Th, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Bàn Sành S (sinh năm 1974) và bà Lý Mùi Ph (sinh năm 1976); Vợ: Triệu Mùi L (sinh năm 1996) và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

2. Hoàng Tòn D; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05 tháng 02 năm 1992, tại xã Đ, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm B, xã Đ, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Tin lành; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Hoàng Chàn Ph (sinh năm 1978) và bà Hoàng Mùi L (sinh năm 1978); Vợ: Trương Thị H (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

* *Người bào chữa cho các bị cáo*: ông Nông Văn D - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bàn Dào P, sinh năm 1999; trú tại: xóm B, xã Ph, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; (Vắng mặt có lý do)

* *Người làm chứng*:

- Lý Dào H, sinh năm: 1979; trú tại: xóm Ph, xã Ph, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng;

- Phùng Kiềm Ph, sinh năm 1997; trú tại: xóm P, xã Ph, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng;

- Lý Dào S, sinh năm: 1991; trú tại: xóm Đ, xã Th, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng;

- Xiêm Tòn U, sinh năm: 1996; trú tại: xóm Ph, xã H, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng;

(Đều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 14/4/2023, tổ công tác Công an thị trấn Trà Lĩnh chủ trì phối hợp với Đội Điều tra tổng hợp

Công an huyện Trùng Khánh, Đồn Biên phòng cửa khẩu Trà Lĩnh làm nhiệm vụ tại xóm B, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng phát hiện tại nhà bà Hoàng Thị H, trú tại xóm B, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng có một nhóm người tụ tập có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma tuý, tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện tại gác xép trong nhà bà H có Bàn Kiềm Ch và Hoàng Tòn D. Kiểm tra người Bàn Kiềm Ch, phát hiện tại túi quần bên trái phía trước Ch đang mặc có 01 (một) túi ni lông trong suốt bên trong có 08 (tám) gói nhỏ gồm 06 (sáu) gói được gói bằng giấy bạc màu trắng và 02 (hai) gói được gói bằng vỏ bao thuốc lá Du lịch, bên trong các gói có chứa chất bột màu trắng. Ch khai nhận là ma tuý (heroine) của Ch mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Ngoài ra, còn tạm giữ 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) đối với Ch.

Kiểm tra người Hoàng Tòn D, phát hiện tại túi quần bên phải phía trước D đang mặc có 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong vỏ bao thuốc có 06 (sáu) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong các

gói có chứa chất bột màu trắng. D khai nhận là ma tuý (heroine) Ch đưa cho D để bán. Ngoài ra, còn tạm giữ 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đối với D.

Ngày 15/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân, số chất bột màu trắng thu giữ trên người Bàn Kiềm Ch có khối lượng 0,22 gam (không phẩy hai mươi hai gam); số chất bột màu trắng thu giữ trên người Hoàng Tòn D có khối lượng 0,17 gam (không phẩy mười bảy gam); tổng số chất bột màu trắng đã thu giữ có khối lượng 0,39 gam (không phẩy ba mươi chín gam). Tại kết luận giám định số 215/KL-KTHS ngày 28/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Bàn Kiềm Ch khai nhận, khoảng 10 giờ 00 ngày 14/4/2023, Ch mượn điện thoại di động của Bàn Dào P, sinh năm 1999, trú tại xã Ph, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng gọi cho Nông Văn Gi, sinh năm 1989, trú tại xóm V, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh tỉnh Cao Bằng để hỏi mua ma tuý. Gi đồng ý. Sau đó, Ch đến gặp Gi và mua với Gi 01 (một) gói ma tuý với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Mua được ma tuý, Ch về phòng trọ tại xóm B, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Sau đó, Ch rủ Hoàng Tòn D cùng đến nhà hoang cách nhà trọ khoảng 20 mét để chia ma tuý. Tại đây, Ch và D dùng tay xé giấy gói. Sau đó, Ch dùng bật lửa để nghiền ma tuý rồi dùng 01 tờ tiền xúc ma tuý vào giấy và đưa cho D gói. Ch và D chia được 30 (ba mươi) gói nhỏ, gói bằng giấy bạc màu trắng và vỏ bao thuốc lá Du lịch. Sau khi chia xong, D bảo Ch đưa ma tuý cho D bán. Ch đồng ý và đưa cho D 10 (mười) gói ma tuý để D mang đi bán. Ch có hành vi mua bán ma tuý từ đầu tháng 4/2023 cho đến khi bị bắt. Địa điểm bán ma tuý là phòng trọ Ch thuê để ở tại xóm B, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Hình thức giao dịch là những người mua ma tuý đến gặp trực tiếp Ch để hỏi mua. Ngoài ra, Ch còn đưa ma tuý cho Hoàng Tòn D bán và trả công cho D bằng ma tuý để sử dụng. Khi bán ma tuý, Ch nhận tiền trước rồi mới đưa ma tuý cho những người mua. Ch đã trực tiếp bán ma tuý cho những người sau:

Bán ma tuý cho Hoàng Tòn D 02 (hai) lần, mỗi lần 01 (một) gói 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), Ch không nhớ ngày cụ thể.

Bán ma tuý cho Lý Dào H, trú tại xóm Ph, xã Ph, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng 01 lần với giá tiền 100.000 đồng vào ngày 14/4/2023.

Bán ma tuý cho Phùng Kiềm P, trú tại xóm P, xã Ph, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng 02 (hai) lần, mỗi lần 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) vào ngày 14/4/2023.

Bán ma tuý cho Lý Dào S, trú tại xóm Đ, xã Th, huyện Nguyên Bình 01 (một) lần với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) vào ngày 14/4/2023.

Ngoài ra, bị cáo còn bán ma tuý cho một số người khác nhưng không biết tên và địa chỉ.

Hoàng Tòn D khai nhận, D ở cùng phòng trọ với Bàn Kiềm Ch, ngày 14/4/2023, khi D đang ngủ ở phòng trọ thì Ch rủ D đến nhà hoang ở gần phòng trọ để chia ma tuý. Tại nhà hoang, D được cùng Ch chia số ma tuý Ch đã mua được thành 30 (ba mươi) gói nhỏ. Sau đó, Ch đưa cho D cầm 10 (mười) gói để bán, mỗi gói ma tuý sẽ bán với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Ngày 14/4/2023, D đã bán ma tuý 04 (bốn) lần, mỗi lần 01 (một) gói cho 03 (ba) người, thu được 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) nhưng chỉ nhớ đã bán cho những người sau:

Bán cho Lý Dào S, trú tại xóm Đ, xã Th, huyện Nguyên Bình 02 (hai) lần, mỗi lần 01 (một) gói 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Bán cho Xiêm Tòn U, trú tại xóm Ph, xã H, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng 01 (một) lần 01 (một) gói với giá tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Số tiền có được từ việc bán ma tuý, D đã đưa cho Ch 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) còn lại đã bị tạm giữ khi bắt quả tang.

Ngoài ra, ngày 12/4/2023, D được Ch đưa cho 10 (mười) gói ma tuý để bán. D đã bán được 04 (bốn) gói cho 04 (bốn) người thu được 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) nhưng D không biết tên và địa chỉ của những người này. Số ma tuý còn lại, D đã sử dụng hết. Số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) có được từ việc bán ma tuý, D đã đưa hết cho Ch.

Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của những người làm chứng về số lần, số lượng, số tiền, địa điểm, cách thức mua bán ma tuý.

Vật chứng vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã ban hành quyết định chuyển vật chứng từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để đảm bảo việc xét xử, thi hành án theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKSTK ngày 28 tháng 11 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố các bị cáo Bàn Kiềm Ch và Hoàng Tòn D ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Bàn Kiềm Ch và Hoàng Tòn D thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của các bị cáo.

Bị cáo Bàn Kiềm Ch khai: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SX màu đen màn hình cảm ứng là điện thoại của Bàn Dào P, bị cáo mượn điện thoại của P để liên lạc với Gi mua ma túy. Khi mượn điện thoại bị cáo không

nói cho P là mượn để làm gì nên yêu cầu trả lại điện thoại cho P; đối với số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) thu giữ được của bị cáo là tiền do bị cáo bán ma túy có được và tiền D bán ma túy có được và đưa lại cho bị cáo;

Bị cáo Hoàng Tòn D khai: Bị cáo D được bán ma túy 03 (ba) lần cho 02 (hai) người thu được 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và trong 03 (ba) lần bán đó có 01 (một) lần bán 01 (một) gói với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) nhưng đối tượng mua ma túy đưa 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), do bị cáo không có tiền bù nên Ch đã nhận số tiền đó, còn 200.000 (hai trăm nghìn đồng) thu giữ là tiền bị cáo bán ma túy có được, bị cáo chưa kịp đưa lại thì bị bắt.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bàn Dào P khai: Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SX màu đen màn hình cảm ứng là điện thoại của P. P có cho Ch mượn điện thoại để gọi điện, nhưng không biết Ch gọi cho ai, nhằm mục đích gì. Nay yêu cầu được nhận lại tài sản. Ngoài ra, không có ý kiến gì thêm.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định các bị cáo đều có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Bàn Kiềm Ch và Hoàng Tòn D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bàn Kiềm Ch và bị cáo Hoàng Tòn D. Xử phạt bị cáo Bàn Kiềm Ch từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù - 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù; Xử phạt bị cáo Hoàng Tòn D từ 07 (bảy) năm - 08 (tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì niêm phong ghi "*Vật chứng (chất bột màu trắng, túi ni lông, 08 mảnh giấy gói) phát hiện thu giữ đối với Bàn Kiềm Ch vụ Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm B - Thị trấn Trà Lĩnh - huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng, ngày 14/4/2023",* mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh; 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì

niêm phong ghi "*Vật chứng phát hiện thu giữ đối với Hoàng Tòn D ngày 14/4/2023 gồm chất bột màu trắng, túi ni lông, 01 (một) vỏ bao thuốc lá và 06 (sáu) mảnh giấy bạc vụ Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm B - Thị trấn Trà Lĩnh - huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng",* mặt sau phong bì niêm phong trên có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: Số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) phát hiện thu giữ của Bàn Kiềm Ch; số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) phát hiện thu giữ của Hoàng Tòn D;

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bàn Dào P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SX màu đen màn hình cảm ứng do không có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy;

Về án phí: Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo tranh luận: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào khối lượng Heroine, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh truy tố các bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, người bào chữa nhất trí theo Cáo trạng. Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo: về nguyên nhân phạm tội do các bị cáo đều là đối tượng nghiện và lệ thuộc vào ma túy, mục đích bán ma túy là để có ma túy sử dụng cho bản thân, số lượng ma túy thu giữ ít, không đáng kể; các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự và đều sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn thấp; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Do đó, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét để các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viên kiểm sát đã đề nghị. Ngoài ra, về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận thêm. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo Ch, D mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết hợp với các lời khai của những người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa về cách thức mua bán ma túy, thời gian, địa điểm cũng như số lần mua bán ma túy đã thực hiện, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của các bị cáo Ch và D. Cụ thể: Hồi 18 giờ 30 ngày 14/4/2023, tại xóm B, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an thị trấn Trà Lĩnh phối hợp với Đội Điều tra tổng hợp Công an huyện Trùng Khánh, Đồn Biên phòng Cửa khẩu Trà Lĩnh bắt quả tang Bàn Kiềm Ch và Hoàng Tòn D về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý. Thu giữ trên người Bàn Kiềm Ch 0,22 gam (không phẩy hai mươi hai gam) heroine, thu giữ trên người Hoàng Tòn D 0,17 gam (không phẩy mười bảy gam) heroine.

Bàn Kiềm Ch đã bán ma tuý 06 (sáu) lần cho 04 (bốn) người, thu được 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng). Bàn Kiềm Chiêu đưa ma túy cho Hoàng Tòn D bán ma tuý 03 (ba) lần cho 02 (hai) người, thu được 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, các bị cáo còn bán cho một số người khác nhưng không biết tên và địa chỉ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo*:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy nhưng thấy lợi nhuận cao từ bán ma túy nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện.Việc làm của các bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, làm giảm sút sức lao động, hủy hoại đến sức khỏe và trí tuệ của con người, khiến dư luận và nhân dân địa phương bất bình, và là một trong những nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm khác; xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của các bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Ch là người trực tiếp bỏ tiền mua ma túy, sau đó chia nhỏ lẻ và bán cho các con nghiện khác. Bị cáo D là người cùng thực hiện hành vi mua bán ma túy nhiều lần cho nhiều người. Xét thấy, các bị cáo đã bán ma túy nhiều lần, mỗi lần bán đều cấu thành tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung quy định tại

điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần cân nhắc mức hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp với quy định của pháp luật và cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội các bị cáo Bàn Kiềm Ch và Hoàng Tòn D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Cả hai bị cáo Bàn Kiềm Ch và Hoàng Tòn D đều nghiện ma túy, có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi mua bán ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; các bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Bàn Kiềm Ch và Hoàng Tòn D;

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Bàn Kiềm Ch và Hoàng Tòn D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và xử phạt bị cáo Bàn Kiềm Ch từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù - 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Hoàng Tòn D từ 07 (bảy) năm - 08 (tám) năm tù. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét để các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viên kiểm sát đã đề nghị. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến tranh luận của người bào chữa cho các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Đối với Nông Văn Gi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh. Tuy nhiên, ngoài lời khai của Bàn Kiềm Ch, không có chứng cứ, tài liệu nào khác chứng minh Gi có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Bàn Kiềm Ch. Do đó, Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý Nông Văn Gi trong vụ án này là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập ổn định, nên

Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; túi ni lông, các mảnh giấy gói, vỏ bao thuốc lá không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ; số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) phát hiện thu giữ của Bàn Kiềm Ch và số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) phát hiện thu giữ của Hoàng Tòn D có liên quan đến hành vi mua bán ma túy cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước; trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bàn Dào P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SX màu đen màn hình cảm ứng do không có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy;

- Tại phiên tòa, xác định được bị cáo Ch đã bán ma túy 06 (sáu) lần cho 04 (bốn) người thu được 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng). Bị cáo D được bán ma túy 03 (ba) lần cho 02 (hai) người thu được 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và trong 03 (ba) lần bán đó có 01 (một) lần bán 01 (một) gói với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) nhưng đối tượng mua ma túy đưa 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), do bị cáo không có tiền bù nên Ch đã nhận số tiền đó, còn 200.000 (hai trăm nghìn đồng) thu giữ bị cáo chưa kịp đưa lại thì bị bắt. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, được trừ đi trong số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Ch và 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ được của bị cáo D nên không cần phải truy thu đối với các bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo Bàn Kiềm Ch và Hoàng Tòn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, các bị cáo có đơn đề nghị miễn giảm án phí, trong đơn thể hiện, các bị cáo đều đang sinh sống tại vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, các bị cáo được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Bàn Kiềm Ch và Hoàng Tòn D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bàn Kiềm Ch và bị cáo Hoàng Tòn D.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Bàn Kiềm Ch 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 14/4/2023;

Xử phạt bị cáo Hoàng Tòn D 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 14/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Ch, D.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì niêm phong ghi "*Vật chứng (chất bột màu trắng, túi ni lông, 08 mảnh giấy gói) phát hiện thu giữ đối với Bàn Kiềm Ch vụ Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm Bản Hía - Thị trấn Trà Lĩnh - huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng, ngày 14/4/2023",* mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh; 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì niêm phong ghi "*Vật chứng phát hiện thu giữ đối với Hoàng Tòn D ngày 14/4/2023 gồm chất bột màu trắng, túi ni lông, 01 (một) vỏ bao thuốc lá và 06 (sáu) mảnh giấy bạc vụ Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm B - Thị trấn Trà Lĩnh - huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng",* mặt sau phong bì niêm phong trên có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) phát hiện thu giữ của Bàn Kiềm Ch; số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) phát hiện thu giữ của Hoàng Tòn D;

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bàn Dào P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SX màu đen màn hình cảm ứng do không có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy;

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Bàn Kiềm Ch và Hoàng Tòn D không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/11/2023.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo; vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Các bị cáo Bàn Kiềm Ch và Hoàng Tòn D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Bế Thị Thùy Linh